

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Hôm nay, hồi 08 giờ 15 phút, ngày 23 tháng 4 năm 2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng (TCL) diễn ra theo quyết định triệu tập của Hội đồng Quản trị.

Địa điểm tổ chức đại hội:

Hội trường Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, 722 Điện Biên Phủ, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM.

Thời gian đại hội: Từ 08 giờ 15 phút đến 11 giờ 30 ngày 23/4/2015.

Thành phần tham dự :

- Đại diện Ủy ban chứng khoán NN: Bà Lê Thị Ngọc Thanh – Trưởng phòng nghiệp vụ Cơ quan đại diện Ủy ban chứng khoán Nhà nước tại TP. HCM.
- Đại diện Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn;
- Đại diện ủy quyền cổ đông của: Các cơ quan đơn vị trong Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn;
- Các cổ đông và đại diện các cổ đông thể nhân, pháp nhân trong nước và nước ngoài;
- Đại diện các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, phóng viên báo đài.

Chương trình và Nội dung đại hội.

Tại Đại hội chương trình đã được nhất trí thông qua bằng biểu quyết.

Ông Phạm Văn Dục - Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông thống kê số cổ đông tham dự đại hội gồm:

- Cổ đông tham dự và cổ đông được ủy quyền: **52** người.
- Tổng số cổ phiếu do các cổ đông tham dự và ủy quyền là: **16.888.266** cổ phần, chiếm **80,64 %** tổng số cổ phần của công ty.
- Cổ đông vắng mặt không ủy quyền nắm giữ: **4.055.627** cổ phần, chiếm **19,36%** tổng số cổ phần của công ty.

Căn cứ vào điều lệ của Công ty CP ĐL GNVТ XD Tân Cảng, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đủ điều kiện để tiến hành.

A. Đại hội bầu đoàn chủ tịch gồm các ông:

1. Ông: Nguyễn Văn Uẩn *Biểu quyết: 16.888.266/16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).*
2. Ông: Phùng Ngọc Minh *Biểu quyết: 16.888.266 /16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).*
3. Ông: Đỗ Thanh Trường *Biểu quyết: 16.888.266/16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).*

B. Đại hội cử Ban thư ký gồm các ông, bà:

1. Ông: Đào Tuấn Anh *Biểu quyết: 16.888.266/16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).*
2. Bà: Phan Thị Liễu *Biểu quyết: 16.888.266/16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).*

C. Ban kiểm phiếu, gồm các ông :

1. Ông Phạm Văn Dục – Trưởng ban
2. Ông Phan Hoài Nam – Thành viên
3. Ông Trần Văn Trường – Thành viên
4. Ông Đỗ Hồng Quân – Thành viên
5. Ông Lê Việt Hải – Thành viên - Thư ký

Biểu quyết: 16.888.266/16.888.266 cổ phần (tỷ lệ 100%).

Đến 10 giờ 50 phút, khi tiến hành thông qua các nội dung biểu quyết, cổ đông tham dự và cổ đông được ủy quyền tham dự đại hội có mặt là: **66** người. Tổng số cổ phiếu do các cổ đông tham dự và uỷ quyền là: **19.030.617** cổ phần, chiếm **90,86 %** tổng số cổ phần của công ty.

I. Ông Nguyễn Văn Uẩn – Chủ tịch HĐQT thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

1.1. Kết quả sản lượng thực hiện năm 2014 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

CTY CP GNVN XD TC	Kế hoạch Năm 2014	Thực hiện năm 2014	% so với KH năm	% so với cùng kỳ
Sản lượng thông qua cảng TC128	138.240	141.378	102,27%	-
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	5.450.000	5.452.403	100,04%	101,89%
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	255.000	246.760	96,77%	66,09%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	44.300	54.285	122,54%	167,98%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.375.000	1.385.655	100,77%	110,01%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	59.000	47.052	79,75%	104,15%

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014:

Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	866.761.070.811 đồng
Tổng chi phí	728.237.867.244 đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế	138.523.203.567 đồng
+ Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	27.661.505.320 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	110.861.698.247 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số	2.696.343.188 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	108.165.355.059 đồng
Các khoản điều chỉnh tăng/giảm LN để xác định LN phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	10.321.644.290 đồng
LN phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	97.843.710.769 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	4.672 đồng
Nộp ngân sách	51.239.236.396 đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

2.1 Kế hoạch sản lượng năm 2015 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

CTY CP GNV T XD TC	TH NĂM 2014	KH NĂM 2015	Tỷ lệ (%)
Sản lượng thông qua cảng TC128	141.378	223.380	158,00%
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	5.452.403	5.200.000	95,37%
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	246.760	168.000	68,08%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	54.285	66.000	121,58%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.385.655	1.380.000	99,59%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	47.052	48.000	102,01%

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	931.656.295.000 đồng
Tổng chi phí	816.351.378.048 đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế	115.304.916.952 đồng
+ Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	22.013.575.090 đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế	93.291.341.863 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số	3.630.900.000 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	89.660.441.863 đồng
Các khoản điều chỉnh tăng/giảm LN để xác định LN	8.840.000.000 đồng

phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	
LN phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	80.820.441.863 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	3.859 đồng
Nộp ngân sách	53.116.580.000 đồng

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho: 18.975.214 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,71% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: Không.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 55.403 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,29% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

II. Ông Nguyễn Văn Uẩn – Chủ tịch HĐQT thông qua báo cáo kết quả đầu tư năm 2014 và kế hoạch đầu tư năm 2015.

1. Kết quả đầu tư năm 2014:

Tổng số tiền đầu tư thực hiện trong năm: 247.879,78 triệu đồng

Trong đó:

Công ty mẹ đầu tư: 219.501,08 triệu đồng

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 30.613,29 triệu đồng

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị: 160.197,79 triệu đồng

- Đầu tư tài chính: 28.690,00 triệu đồng

Công ty con đầu tư: 28.378,70 triệu đồng

2. Kế hoạch đầu tư năm 2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2015
A	CÔNG TY MẸ ĐẦU TƯ	139.000,00
I	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	118.400,00
1	Dự án Đầu tư ICD Tân Cảng Nhơn Trạch	101.400,00
2	Khu vực cảng Cát Lái	13.600,00
3	Khu vực Tân Cảng Mỹ Thủy	3.400,00
II	MUA SẮM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ	16.600,00
1	Mua sắm thân cầu LB phục vụ TC 128	15.300,00
2	Đầu tư 02 khung chụp container cho TC 128 HP	1.300,00
III	GÓP VỐN (ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH)	4.000,00
1	Góp vốn vào Cty CP tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai	4.000,00
B	CÔNG TY CON ĐẦU TƯ	43.200,00
1	Bộ chân đế và thân cầu liebherr	29.200,00

2	01 bộ ngáng cầu	1.500,00
3	03 đầu kéo + rơ móc	4.500,00
4	Cải tạo đường đi chuyển cầu Mijack	2.000,00
5	Cải tạo, bù lún bãi, hệ thống thoát nước	4.000,00
6	Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp	2.000,00
	TỔNG CỘNG A+B	182.200,00

Tổng số tiền đầu tư: 182.200,00 triệu đồng
(Một trăm tám mươi hai tỷ hai trăm triệu đồng)

Trong đó :

Đầu tư công ty mẹ: 139.000,00 triệu đồng

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 118.400,00 triệu đồng
- Đầu tư thiết bị công nghệ: 16.600,00 triệu đồng
- Đầu tư tài chính: 4.000,00 triệu đồng

Đầu tư công ty con: 43.200,00 triệu đồng

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.993.187 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,80% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

*Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý : **Không**.*

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 37.430 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,20% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

III. Ông Phùng Ngọc Minh – Trưởng ban Kiểm soát thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội. (Tóm tắt một số chỉ tiêu chính) như sau:

Đơn vị tính: đồng

Tài sản ngắn hạn:	292.535.895.757
Tài sản dài hạn:	601.984.082.471
Tổng cộng tài sản:	894.519.978.228
Nợ phải trả:	341.691.262.591
Nguồn vốn chủ sở hữu:	513.882.985.850
Lợi ích cổ đông thiểu số:	38.945.729.787
Tổng cộng nguồn vốn:	894.519.978.228
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	844.512.896.908
Doanh thu hoạt động tài chính:	14.566.671.390
Thu nhập khác:	1.953.059.121
Phân lãi (lỗ) trong công ty liên kết :	5.728.443.392
Giá vốn hàng bán:	666.486.388.543

Chi phí tài chính:	10.761.366.938
Chi phí bán hàng:	5.806.984.101
Chi phí quản lý:	43.070.331.265
Chi phí khác:	2.112.796.397
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	138.523.203.567
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	27.661.505.320
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	
Lợi nhuận sau thuế:	110.861.698.247
<i>Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số:</i>	<i>2.696.343.188</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ:</i>	<i>108.165.355.059</i>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	4.672

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.965.331 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,66% cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý : Không.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 65.286 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,34% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

IV. Ông Phùng Ngọc Minh – Trưởng ban Kiểm soát Thông qua báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2014.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.962.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,64% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: Không.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 68.436 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,36% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

V. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2014 kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015:

Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2014	138.523.203.567 đồng
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 22%	27.661.505.320 đồng
Thuế TNDN hoãn lại	-
Lợi nhuận sau thuế	110.861.698.247 đồng
Các khoản giảm trừ lợi nhuận	13.017.987.478 đồng
- Lợi ích của cổ đông thiểu số	2.696.343.188 đồng
- Thù lao Ban điều hành hoạt động liên doanh	400.000.000 đồng
- Chia lãi liên doanh	9.921.644.290 đồng

Lợi nhuận phân phối	97.843.710.769 đồng
Trích quỹ đầu tư phát triển	11.093.300.120 đồng
Trích quỹ dự phòng tài chính	4.604.309.459 đồng
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.869.201.361 đồng
Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty mẹ	350.000.000 đồng
Trích thưởng BQL không quá 5% LNST vượt kế hoạch	150.000.000 đồng
Lợi nhuận chia cổ tức 18% VDL	37.699.007.400 đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	34.077.892.429

Phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn dư: **34.077.892.429 đồng** (Ba mươi bốn tỷ không trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm chín mươi hai ngàn bốn trăm hai mươi chín đồng), đề nghị phần này chuyển sang năm 2015 để tái đầu tư.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.937.056 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,51% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho 51.821 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,27 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 41.740 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,22% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

VI. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015:

Tổng lợi nhuận kế hoạch năm 2015	115.304.916.952 đồng
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 22%	22.013.575.090 đồng
Lợi nhuận sau thuế	93.291.341.863 đồng
Các khoản giảm trừ lợi nhuận	12.470.900.000 đồng
- Lợi ích của cổ đông thiểu số	3.630.900.000 đồng
- Chia lãi liên doanh	8.840.000.000 đồng
Lợi nhuận phân phối	80.820.441.863 đồng
Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	7.406.291.436 đồng
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	8.629.073.686 đồng
Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty mẹ	350.000.000 đồng
Lợi nhuận chia cổ tức 15% VDL	31.415.839.500 đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	33.019.237.240 đồng

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho **18.361.415** cổ phần, chiếm tỷ lệ **96,48%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho **630.612** cổ phần, chiếm tỷ lệ **3,31 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: **38.590** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,2%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

VII. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014.

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014:

- Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.

Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng

- Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.

Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

(Bằng chữ: Hai trăm linh năm triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn)

2. Thưởng vượt KH lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2014 :

HĐQT trình ĐHĐCĐ trích bổ sung thưởng không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông giao (KH năm 2014 LNST: 85.244.679.300 đồng/Thực hiện năm 2014 LNST: 110.861.698.247 đồng) tương ứng số tiền: **150.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*).

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho **18.962.747** cổ phần, chiếm tỷ lệ **99,64%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: **Không**.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: **67.870** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,36%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

VIII. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015.

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015:

- Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.

Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng

- Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.

Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

Bằng chữ: Hai trăm lẻ lăm triệu hai trăm ngàn đồng chẵn.

2. Thưởng vượt KH lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2015 :

HĐQT trình ĐHĐCĐ trích thưởng 5% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao (lợi nhuận sau thuế KH năm 2015: **93.291.341.863 đồng**)

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.868.747 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,15% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: Không.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 161.870 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,85% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

IX. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình chấp thuận phương án trả lương của Công ty CP Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng năm 2015.

1. Đơn giá tiền lương trả cho người lao động của Công ty bằng **40,10% trên Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không lương.**

2. Quỹ tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý: **3.526.000.000 đồng** (trong đó: VCQL chuyên trách: 3.400.000.000 đồng, VCQL không chuyên trách: 126.000.000 đồng).

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.509.721 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,26% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho 318.273 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,67 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 202.623 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

X. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015.

Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội làm Công ty kiểm toán độc lập cho Công ty CP Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng cho năm tài chính 2015.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.966.831 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,66% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho 10 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 63.776 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,34% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

XI. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình sửa đổi điều lệ công ty, (sửa đổi Điều 18 về các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và Điều 20 về thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông để áp dụng tổ chức Đại hội đồng cổ đông sau ngày 01/7/2015 phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới), cụ thể như sau:

Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi
<p>Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 18: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết;</p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>

<p>lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p> <p>4. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.</p>	<p>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.</p>
<p>Điều lệ hiện hành</p>	<p>Điều lệ sửa đổi</p>
<p>Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.</p> <p>3. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</p> <p>4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông</p>

<p>3. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.</p>	<p>có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>
---	--

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.650.672 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: Không.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 379.945 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

XII. Ông Đỗ Thanh Trường - Ủy viên HĐQT thông qua tờ trình phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Giám đốc điều hành.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 18.539.406 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,42% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho 36.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,19% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: 455.211 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,39% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

XIII. Ông Nguyễn Văn Uẩn – Chủ tịch HĐQT thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho 19.030.617 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý : Không.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản này đã được đọc trước Đại hội đồng cổ đông, không ai có ý kiến gì thêm.

CHỦ TỌA

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Uẩn

Đào Tuấn Anh

Phan Thị Liễu